

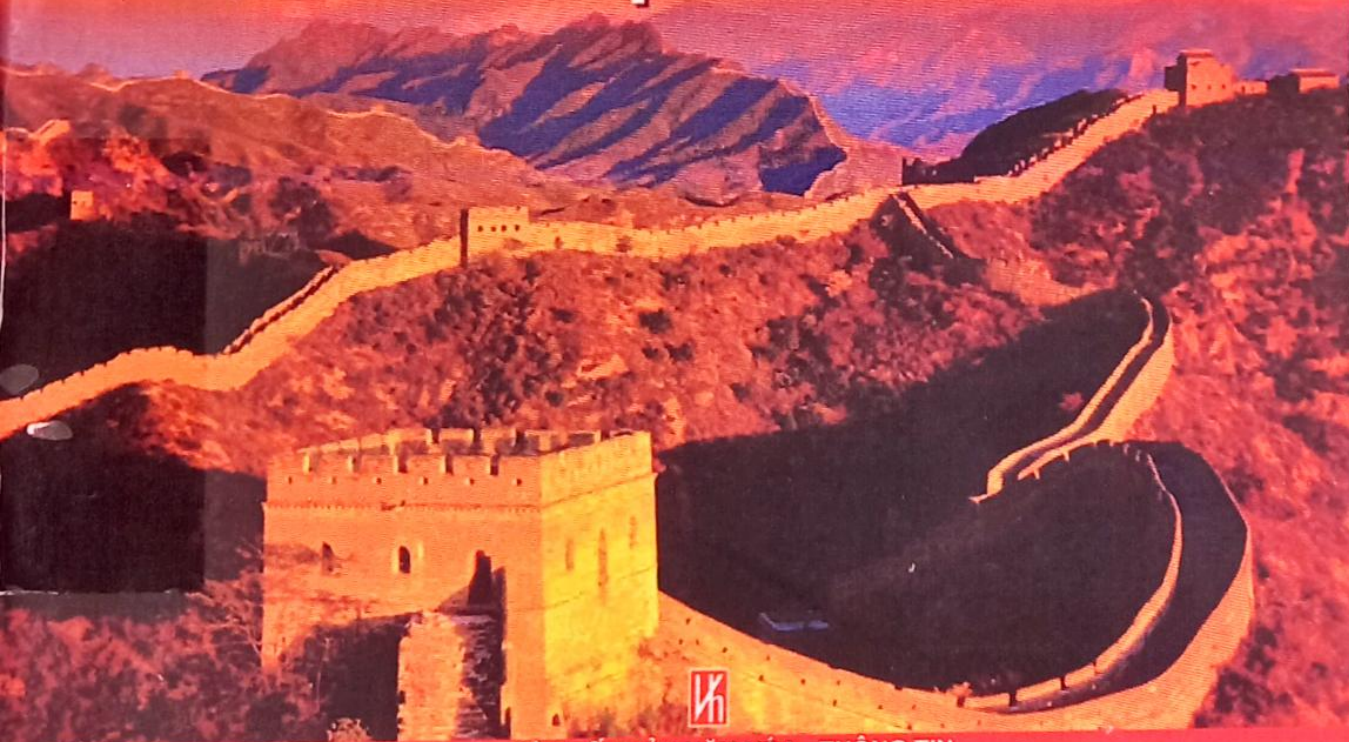
ĐẠI HỌC HÀ NỘI - ĐẠI HỌC ĐẠI NAM

TRẦN THỊ THANH LIÊM (biên soạn)

Tiếng Hoa

Giao tiếp

Ngữ âm - Hội thoại - Ngữ pháp
Bộ đề thi & đáp án



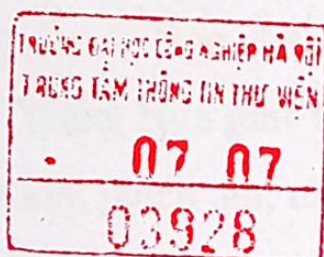
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

Trần Thị Thanh Liêm

TIẾNG HOA GIAO TIẾP

汉语交际

Ngũ âm — Hội thoại — Ngũ pháp
Bộ đề thi và đáp án



Nhà xuất bản Văn hoá - Thông tin

LỜI NÓI ĐẦU

Giao lưu văn hoá, kinh tế và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc đang ngày một mở rộng và tăng cường. Tiếng Hoa ngày càng được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực xã hội. Đáp ứng nhu cầu của bạn đọc trong giao tiếp thường ngày, Nhà xuất bản Văn hoá - Thông tin xuất bản cuốn **Tiếng Hoa giao tiếp** do thạc sĩ Trần Thị Thanh Liêm, giảng viên chính trường Đại học Hà Nội, Phó chủ nhiệm khoa Ngoại ngữ - chủ nhiệm chuyên ngành tiếng Trung trường Đại học Đại Nam biên soạn.

Tiếng Hoa giao tiếp được chia thành năm phần: Ngữ âm, Hội thoại, Ngữ pháp, Bộ đề thi, Đáp án đề thi và Phụ lục. **Tiếng Hoa giao tiếp** có khoảng gần 600 từ, gồm chữ Hán, phiên âm, từ loại, âm Hán Việt và nghĩa tiếng Việt. Có một số từ mới còn được chú giải cách dùng và ý nghĩa của từ phù hợp với ngữ cảnh của bài đọc. Giáo trình được biên soạn theo hướng mẫu câu, để trực tiếp đi vào thực hành giao tiếp, đồng

thời cũng giới thiệu khái quát cấu trúc ngữ pháp của tiếng Hoa hiện đại. Phần bài tập bao gồm: Ngữ âm, ngữ pháp, cấu trúc câu Phần phụ lục giúp bạn đọc có được công cụ tra cứu cần thiết và đáp ứng các yêu cầu đặt ra trong giao tiếp thường ngày thuộc các lĩnh vực giao tiếp, du lịch, thương mại ...

Chúng tôi hy vọng **Tiếng Hoa giao tiếp** sẽ giúp ích được nhiều cho các bạn có nhu cầu sử dụng tiếng Hoa trong học tập, nghiên cứu và giao tiếp. Rất mong nhận được những góp ý, bổ sung của quý độc giả để **Tiếng Hoa giao tiếp** sẽ được hoàn thiện hơn khi tái bản.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nhà xuất bản Văn hoá - Thông tin

PHẦN I: NGỮ ÂM TIẾNG TRUNG QUỐC

Cấu tạo âm tiết tiếng Hán:

Âm tiết tiếng Trung Quốc do thanh mẫu, vận mẫu và thanh điệu tạo nên. Tiếng Trung Quốc có 21 thanh mẫu, 38 vận mẫu và 4 thanh điệu.

I. Thanh mẫu

Thanh mẫu tiếng Trung Quốc sắp xếp theo vị trí phát âm và cách phát âm. Hãy xem bảng biểu sau:

Vị trí phát âm			Âm môi	Âm môi răng	Âm đầu lưỡi	Âm cuống lưỡi	Âm mặt lưỡi	Âm đầu lưỡi sau	Âm đầu lưỡi trước
Phương pháp phát âm									
âm	trong	Không bật hơi	b		d	g			
		Bật hơi	p		t	k			
âm tắc	trong	Không bật hơi					j	zh	z
		Bật hơi					q	ch	c
âm	trong			f		h	x	sh	s
	đục							r	
âm mũi	đục		m		n				
âm biên	đục				l				

1. **b**: gần giống “p” trong “sapa” của tiếng Việt và “p” trong “papa” của tiếng Pháp.
2. **p**: gần giống “p” trong “party” của tiếng Anh.

b và **p** khi phát âm môi khép chặt, luồng hơi bị tác động đột ngột thoát ra ngoài qua khe môi, dây thanh không rung. **b** không bật hơi; **p** bật hơi.



b



p



1. Chuẩn bị

2. Tích hơi

3. Phát âm:

Không bật hơi **b**
Bật hơi **p**

3. **m**: gần giống “m” của tiếng Việt.
4. **f**: gần giống “ph” của tiếng Việt.
5. **d**: gần giống “t” của tiếng Việt.
6. **t**: gần giống “th” của tiếng Việt.



d



t



1. Chuẩn bị

2. Tích hơi

3. Phát âm:

Không bật hơi **d**
Bật hơi **t**

7. n: gần giống “n” của tiếng Việt.
8. l: gần giống “l” của tiếng Việt.
9. g: gần giống “c” trong “ca” của tiếng Việt.
10. k: gần giống “kh” của tiếng Việt, bật hơi, phát ra từ cuống lưỡi.

g và k khi phát âm, cuống lưỡi tỳ vào vòm mềm, luồng hơi bị tắc, đột ngột thoát ra ngoài qua nơi tiếp giáp giữa cuống lưỡi và vòm mềm. g không bật hơi, k bật hơi.



g



k



- | | | | |
|-------------|-------------|-------------|------------------------------|
| 1. Chuẩn bị | 2. Tích hơi | 3. Phát âm: | Không bật hơi g
Bật hơi k |
| | | | |

11. h: gần như giữa “h” và “kh” của tiếng Việt, âm phát ra ở cuống lưỡi. Khi phát âm cuống lưỡi hơi nhô lên chạm vào vòm mềm, luồng hơi qua khe hẹp giữa cuống lưỡi và vòm mềm thoát ra, ma sát thành tiếng. Dây thanh không rung.



h

12. j: gần như âm “chi” của tiếng Việt, phần trước mặt lưỡi tì vào lợi và phía trước hàm ếch cứng, luồng hơi ma sát qua mặt lưỡi ra ngoài.

MỤC LỤC

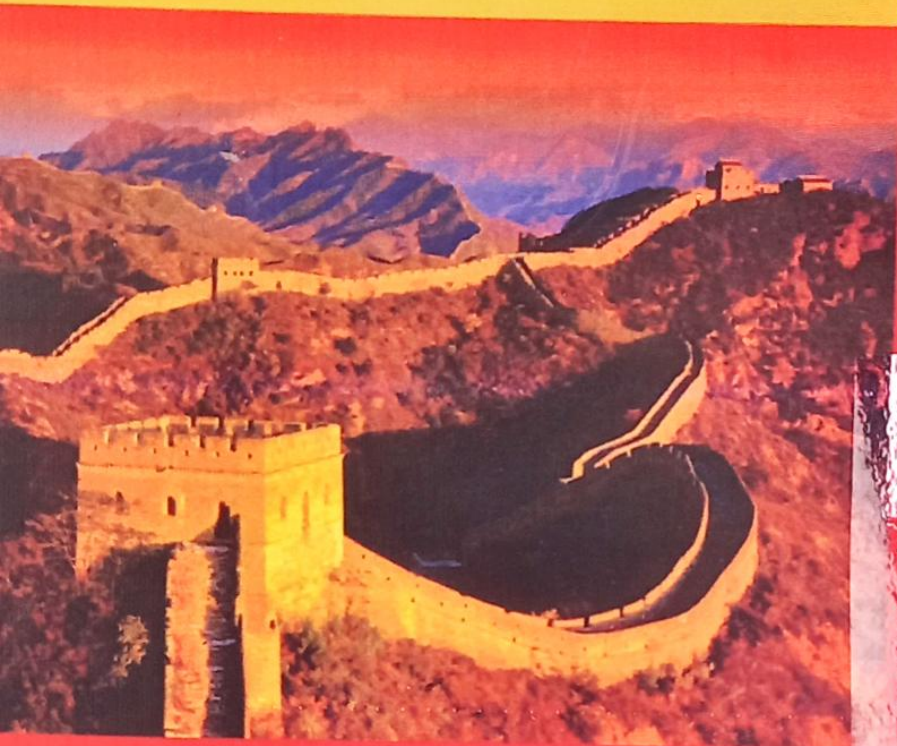
Lời nói đầu	5
Phần 1: Ngữ âm	7
Phần 2: Giao tiếp Hoa – Việt	29
Bài 1: Nhà bạn có mấy người.....	29
Bài 2: Bây giờ là mấy giờ.....	36
Bài 3: Đi vườn bách thú.....	44
Bài 4: Đi đường vất vả không.....	51
Bài 5: Chào mừng ông.....	58
Bài 6: Hãy cạn chén vì tình hữu nghị.....	66
của chúng ta	
Bài 7: Xin lỗi.....	75
Bài 8: Chúc mừng bạn.....	84
Bài 9: Hôm nay trời lạnh hơn hôm qua.....	93
Bài 10: Phong cảnh ở đó đẹp lắm.....	101
Bài 11: Có phòng trống không	110
Bài 12: Thật chẳng muốn xa các bạn	119
Bài 13: Ở đây có nhận chuyển hành	128
lý không	
Bài 14: Tôi không tiễn bạn.....	137
ra sân bay được	
Bài 15: Chúc bạn lên đường bình an	146
Phần 3: Ngữ pháp cơ bản tiếng Hoa.....	155
Bài 1: Động từ, hình dung từ.....	155
danh từ, đại từ, phó từ.....	
Bài 2: Liên từ và trợ từ	161
Bài 3: Số từ và lượng từ	164

Bài 4: Giới từ	166
Bài 5: Từ láy	170
Bài 6: Các loại động từ đặc biệt	175
Bài 7: Từ phương vị và	180
kết cấu phương vị	
Bài 8: Định ngữ	182
Bài 9: Trạng ngữ	185
Bài 10: Bổ ngữ	189
Bài 11: Thành phần câu	193
Bài 12: Các loại câu đơn	196
Bài 13: Câu liên động	201
Bài 14: Câu kiêm ngữ	203
Bài 15: Câu tỉnh lược, câu cảm thán	206
Bài 16: Câu phức	208
Bài 17: Từ ngữ khí cuối câu	210
và cách hỏi	
Bài 18: Công thức cố định	228
 Phần 4: Bộ đề thi và đáp án	 245
 Phần 5: Phụ lục	 282

Tiếng Hoa Giao tiếp



Ngữ âm - Hội thoại - Ngữ pháp
Bộ đề thi & đáp án



Sách phát hành tại:
Nhà sách Phương Liên
Kios 6, ngõ 850 Đường Láng * ĐT: 04.37753116

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM THÔNG TIN TH



Mã sách: 070703928

Tiếng hoa giao tiếp



Giá: 54.000đ